# Unit 1 Review (trang 62)

**SBT Tiếng Anh lớp 12 trang 62 Unit 1 Review - ILearn Smart World**  
**Listening**  
**(trang 62 SBT Tiếng Anh 12 Smart World):** You will hear five short conversation. You will hear each conversation twice. There is one question for each conversation. For each question, choose the correct answer (A, B, or C). (Bạn sẽ nghe thấy năm đoạn hội thoại ngắn. Bạn sẽ nghe mỗi cuộc trò chuyện hai lần. Có một câu hỏi cho mỗi cuộc trò chuyện. Với mỗi câu hỏi, hãy chọn câu trả lời đúng (A, B hoặc C).)  
CD2 Track 01  
1. You will hear a girl a talking about her competition. How did she feel in the end?  
A. anxious  
B. depressed  
C. happy  
2. You will hear a boy talking to his mom. Who was angry?  
A. Peter  
B. John  
C. his mom  
3. You will hear a girl talking to her friend. When did she find her ring?  
A. while washing her clothes  
B. while tidying her room  
C. while helping her grandma  
4. You will hear a man talking about his accident. How did he feel?  
A. grateful  
B. embarrassed  
C. relieved  
5. You will hear a boy talking to his sister. What did he think about the math problem?  
A. difficult  
B. easy  
C. boring  
**Đáp án:**  
  
  
  
  
1. C  
  
  
2. B  
  
  
3. B  
  
  
4. C  
  
  
5. A  
  
  
  
  
**Nội dung bài nghe:**  
1.  
I was really anxious before the competition. While everyone was cheering all around me, my heart was beating really fast. Finally, it was time. I started running and forgot about everything else, and guess what? I won the gold medal. At that moment, I really felt as if I was on cloud nine.  
2.  
Mom: Peter, are you okay? You look sad.  
Peter: I am, Mom, but John doesn't want to talk to me.  
Mom: Really what happened?  
Peter: I made a silly joke, and he got bent out of shape. He acted as if I was a terrible person.  
Mom: Did you try to explain that it was just a joke?  
Peter: I did, but he wouldn't listen.  
Mom: Give him some time and talk to him later.  
Peter: Okay, mom.  
3.  
Linda’s friend: Linda, I found my ring. Look!  
Linda: Wow, where did you find it?  
Linda’s friend: I found it while I was cleaning my room. It was under my clothes in my closet.  
Linda: That's amazing. This ring means a lot to you, right?  
Linda’s friend:Yes, my grandma gave it to me. I was so depressed when I lost it, and now I'm so relieved.  
4.  
I was on a road trip a few years ago. While I was driving, it started raining heavily. The sky got dark and it was difficult to see. Suddenly, a deer jumped out. I tried to avoid it and hit a tree. Thankfully, no one got hurt. I was so relieved.  
5.  
A boy: Hey, can you help me with this math problem?  
His sister: Let me see. Done.  
A boy: Wow.  
His sister: Well, it was a piece of cake.  
A boy: It wasn't for me. I just couldn't wrap my head around it.   
**Hướng dẫn dịch:**  
1.  
Tôi thực sự lo lắng trước cuộc thi. Trong khi mọi người xung quanh đang cổ vũ thì tim tôi đập rất nhanh. Cuối cùng, đã đến lúc. Tôi bắt đầu chạy và quên mất mọi thứ khác, bạn đoán xem sao? Tôi đã giành được huy chương vàng. Lúc đó, tôi thực sự cảm thấy như mình đang rất vui.  
2.  
Mẹ: Peter, con ổn chứ? Con nhìn buồn.  
Peter: Đúng vậy mẹ ạ, nhưng John không muốn nói chuyện với con.  
Mẹ: Thật sự đã xảy ra chuyện gì vậy?  
Peter: Con đã nói đùa một cách ngớ ngẩn và anh ấy đã bị tức giận. Anh ấy hành động như thể con là một người khủng khiếp.  
Mẹ: Con có cố gắng giải thích rằng đó chỉ là một trò đùa không?  
Peter: Con đã làm vậy, nhưng anh ấy không chịu nghe.  
Mẹ: Cho bạn ấy chút thời gian rồi nói chuyện với bạn ấy sau.  
Peter: Được rồi mẹ.  
3.  
Bạn của Linda: Linda, tôi đã tìm thấy chiếc nhẫn của mình rồi. Nhìn này!  
Linda: Ồ, bạn tìm thấy nó ở đâu thế?  
Bạn của Linda: Tôi tìm thấy nó khi đang dọn phòng. Nó ở dưới quần áo của tôi trong tủ quần áo.  
Linda: Điều đó thật tuyệt vời. Chiếc nhẫn này có ý nghĩa rất lớn với bạn phải không?  
Bạn của Linda: Vâng, bà tôi đã đưa nó cho tôi. Tôi đã rất chán nản khi mất nó, và bây giờ tôi rất nhẹ nhõm.  
4.  
Tôi đã có một chuyến đi cách đây vài năm. Khi tôi đang lái xe thì trời bắt đầu mưa to. Bầu trời trở nên tối tăm và rất khó nhìn thấy. Đột nhiên, một con nai nhảy ra. Tôi cố tránh nó và đâm vào một cái cây. Rất may, không ai bị thương. Tôi rất nhẹ nhõm.  
5.  
Một cậu bé: Này, cậu có thể giúp tớ giải bài toán này được không?  
Chị gái anh ấy: Để tôi xem. Xong.  
Một cậu bé: Ối  
Chị gái anh ấy: À, đó là một miếng bánh thôi.  
Một cậu bé: Nó không dành cho tôi. Tôi chỉ không thể quấn đầu quanh nó.  
  
**Reading**  
**(trang 62 SBT Tiếng Anh 12 Smart World):** Five sentences have been removed from the text below. For each question, choose the best answer (A-H). There are three extra sentences which you do not need to use. (Năm câu đã bị xóa khỏi văn bản dưới đây. Với mỗi câu hỏi, hãy chọn câu trả lời đúng nhất (A-H). Có ba câu thừa mà bạn không cần phải sử dụng.)  
One of my goals during high school was making it on to the school’s swimming team. It was a promise I made with my brother. (1) I failed at first, but that didn’t stop me.  
This year was my last chance. I knew I had to practice a lot because I wasn’t a good swimmer. Unfortunately, during P.E. one day, a friend hit me with a baseball bat by accident. I wasn’t badly injured, but it was enough to stop me from swimming for a week. (2) My friend felt sorry and decided to help me because he knew about my plan to join the team. He’s a very skilled swimmer and taught me how to swim properly. We practiced hour after hour, day after day. (3)  
Finally, the time came. (4) Instead, I felt more confident than ever before and I swam as hard as I could. When I finished, the coach didn’t say anything. I started to feel really anxious. When he finally told us our times, I was so amazed to hear that I made it on to the team!  
This might not seem like a big deal to everyone, but it meant the world to me. (5) I was really grateful for his help. And even though I’m the worst swimmer on the team, I’m happy that I’m there. And I know that as long as I keep practicing, I’ll get better.  
A. I worked so hard to achieve it, and with the help of my friend, I finally made it.  
B. I actually didn’t feel nervous at all.  
C. I knew I wasn’t the best swimmer.  
D. My friend cheered me on, reminding me that I worked hard for this.  
E. However, that accident was a blessing in disguise.  
F. So for two years, when the coach selected new members, I tried to get in.  
G. It was exhausting, but I showed up and swam every day as if my life depended on it.  
H. I was really disappointed when I failed, but I never gave up.  
**Đáp án:**  
  
  
  
  
1. F  
  
  
2. E  
  
  
3. G  
  
  
4. B  
  
  
5. A  
  
  
  
  
**Hướng dẫn dịch:**  
Một trong những mục tiêu của tôi khi còn học trung học là lọt vào đội bơi lội của trường. Đó là lời hứa của tôi với anh trai mình. Vì vậy, trong hai năm, khi huấn luyện viên chọn thành viên mới, tôi đã cố gắng gia nhập. Lúc đầu, tôi thất bại, nhưng điều đó không ngăn cản tôi.  
Năm nay là cơ hội cuối cùng của tôi. Tôi biết mình phải luyện tập rất nhiều vì tôi bơi không giỏi. Thật không may, trong P.E. Một ngày nọ, một người bạn vô tình đánh tôi bằng gậy bóng chày. Tôi bị thương không nặng nhưng cũng đủ khiến tôi phải nghỉ bơi trong một tuần. Tuy nhiên, tai nạn đó lại là một điều may mắn. Bạn tôi cảm thấy tiếc và quyết định giúp đỡ tôi vì anh ấy biết về kế hoạch gia nhập đội của tôi. Anh ấy bơi rất giỏi và đã dạy tôi bơi đúng cách. Chúng tôi luyện tập hàng giờ, ngày này qua ngày khác. Thật mệt mỏi nhưng tôi vẫn đến và bơi lội mỗi ngày như thể mạng sống của tôi phụ thuộc vào nó.  
Cuối cùng, thời gian đã đến. Thực sự tôi không cảm thấy lo lắng chút nào. Thay vào đó, tôi cảm thấy tự tin hơn bao giờ hết và tôi bơi hết sức có thể. Khi tôi nói xong, huấn luyện viên không nói gì cả. Tôi bắt đầu cảm thấy thực sự lo lắng. Cuối cùng khi anh ấy nói cho chúng tôi biết thời gian của chúng tôi, tôi đã rất ngạc nhiên khi biết rằng mình đã được vào đội!  
Điều này có vẻ không phải là một vấn đề lớn đối với mọi người, nhưng nó có ý nghĩa rất lớn đối với tôi. Tôi đã làm việc rất chăm chỉ để đạt được nó và với sự giúp đỡ của bạn tôi, cuối cùng tôi đã làm được. Tôi thực sự biết ơn sự giúp đỡ của anh ấy. Và mặc dù tôi là người bơi kém nhất trong đội nhưng tôi vẫn rất vui vì mình có mặt ở đó. Và tôi biết rằng miễn là tôi tiếp tục luyện tập thì tôi sẽ tiến bộ hơn.  
**Xem thêm lời giải bài tập Tiếng Anh lớp 12 sách ILearn Smart World hay khác:**  
Unit 1 Lesson 1 (trang 2, 3)  
Unit 1 Lesson 2 (trang 4, 5)  
Unit 1 Lesson 3 (trang 6, 7)